



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

Hải Phòng, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2025;
những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất với Quốc hội,
Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương**
(Tài liệu phục vụ Kỳ họp thứ Mười, Quốc hội khóa XV)

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng

Thực hiện Công văn số 116/ĐĐBQH-CTQH ngày 10/9/2025 của Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng về báo cáo phục vụ kỳ họp thứ Mười, Quốc hội khóa XV. Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2025 và những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị và đề xuất với Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Trong 09 tháng đầu năm 2025, thành phố Hải Phòng đã nỗ lực hoàn thành “mục tiêu kép”: vừa thực hiện cuộc cách mạng sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm vận hành thông suốt, ổn định, hiệu lực, hiệu quả, vừa phát triển kinh tế - xã hội. Bước đầu triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của thành phố Hải Phòng mới, trong Quý III/2025, các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu với tinh thần “đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, sáng tạo và phát triển”, đã tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy và Hội đồng nhân dân thành phố; tích cực nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu, bám sát mục tiêu kế hoạch đã đặt ra.

Kết quả cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm như sau:

1. Về tăng trưởng kinh tế

- GRDP (theo giá so sánh) Quý III ước đạt 111.671 tỷ đồng, **tăng 12,47%** (không đạt kịch bản Quý III là 13,92%).

Trong đó, giá trị tăng thêm: Khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 3.302 tỷ đồng, tăng 3,67% (đạt kịch bản Quý III là 3,67%); Khu vực Công nghiệp

và Xây dựng ước đạt 65.223 tỷ đồng, tăng 15,3% (*không đạt kịch bản Quý III là 16,42%*); Khu vực Dịch vụ ước đạt 36.248 tỷ đồng, tăng 9,53% (*không đạt kịch bản Quý III là 10,93%*); Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm ước đạt 6.898 tỷ đồng, tăng 7,04% (*không đạt kịch bản Quý III là 11,66%*).

- Tính chung 9 tháng đầu năm, GRDP (theo giá so sánh) ước đạt 321.322 tỷ đồng, **tăng 11,59%** (*không đạt kịch bản 9 tháng là 12,15%*).

Trong đó, giá trị tăng thêm: Khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 13.882 tỷ đồng, tăng 4,13% (*đạt kịch bản 9 tháng là 4,13%*); Khu vực Công nghiệp và Xây dựng ước đạt 181.269 tỷ đồng, tăng 13,62% (*không đạt kịch bản 9 tháng là 14,14%*); Khu vực Dịch vụ ước đạt 105.644 tỷ đồng, tăng 9,89% (*không đạt kịch bản 9 tháng là 10,25%*); Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm ước đạt 20.527 tỷ đồng, tăng 8,47% (*không đạt kịch bản 9 tháng là 10,53%*).

2. Về tình hình phát triển các lĩnh vực kinh tế

2.1. Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản

Trong 9 tháng đầu năm, tình hình sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và thủy sản ổn định.

Trồng trọt: Sản xuất vụ đông xuân đạt kết quả tốt, giá trị sản xuất trên 1ha đạt 236 triệu đồng, tăng 10 triệu đồng/ha so với cùng kỳ năm trước; cơ cấu cây trồng tiếp tục dịch chuyển tích cực theo hướng mở rộng diện tích cây rau các loại có giá trị kinh tế cao, dễ tiêu thụ. Lúa mùa diện tích ước đạt 80.760 ha, năng suất bình quân khoảng 59 tạ/ha, sản lượng ước đạt 476.484 tấn. Cây rau màu hè thu diện tích ước đạt 15.360 ha, đã thu hoạch khoảng 70%; giá bán ổn định, tương đương cùng kỳ năm trước.

Về cây ăn quả: Giá trị niên vụ vải 2025 ước đạt 1.800 tỷ đồng. Diện tích cây nhãn ước đạt 2.490 ha, cây na ước đạt 1.640 ha; cơ bản đã hoàn thành việc thu hoạch.

Chăn nuôi: Duy trì ổn định đàn vật nuôi, kiểm soát tốt dịch bệnh. Tổng đàn bò ước đạt 20.361 con; đàn trâu ước 9.325 con; đàn lợn ước 623.483 con; đàn gia cầm ước 25.555,3 nghìn con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 198.704,3 tấn.

Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 23.920 ha. Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 152.402,3 tấn. Tăng cường các biện pháp chống khai thác IUU; triển khai hoạt động điều tra đánh giá nghề cá thương phẩm theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

Lâm nghiệp: Tiếp tục tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, tuần tra, đơn đốc các chủ rừng và công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Trong 9 tháng đầu năm, đã phát hiện và khống chế kịp thời 30 điểm cháy rừng với diện tích bị ảnh hưởng là 32,51 ha; xử lý hành vi vi phạm quy định về phát triển rừng, vi phạm hành chính lĩnh vực lâm nghiệp 02 vụ.

2.2. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

(1) Công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 9 tháng đầu năm ước tăng 15,06% so với cùng kỳ năm trước.

Một số ngành công nghiệp trọng điểm đạt mức tăng trưởng khá cao so với cùng kỳ năm trước, đóng vai trò dẫn dắt tăng trưởng chung của toàn ngành bao gồm: Ngành sản xuất xe có động cơ tăng 34,72%; Ngành sản xuất các sản phẩm điện tử tăng 11,35%; Ngành sản xuất thiết bị điện tăng 20,85%; Ngành sản xuất phương tiện vận tải khác tăng 43,35%; Ngành thép tăng 8,81%.

(2) Xây dựng

Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh việc triển khai các công trình trọng điểm, các dự án giao thông quan trọng trên địa bàn thành phố. Thành phố vừa tổ chức Lễ khởi công, khánh thành 09 công trình, dự án trọng điểm¹ nhân dịp chào mừng Kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trong đó, có 03 dự án được kết nối với điểm cầu chính của Chính phủ.

Về phát triển nhà ở xã hội: Phối hợp, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án nhà ở xã hội. Lũy kế 9 tháng đầu năm ước hoàn thành 6.948 căn nhà ở xã hội.

2.3. Thương mại, dịch vụ

Hoạt động thương mại trên địa bàn thành phố 9 tháng đầu năm duy trì ổn định. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 9 tháng đầu năm ước đạt 276.194 tỷ đồng,. Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải 9 tháng đầu năm ước đạt 127.377 tỷ đồng. Kim ngạch xuất khẩu 9 tháng đầu năm ước đạt 36 tỷ USD, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm 2024². Kim ngạch nhập khẩu 9 tháng đầu năm ước đạt 29,67 tỷ USD, tăng 16,6% so với cùng kỳ năm 2024³.

¹ (1) Công trình xây dựng cầu Máy Chai và đường dẫn hai bên cầu; (2) Dự án nhà ga hành khách T2 - Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi; (3) Dự án xây dựng khu tái định cư dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; (4) Dự án đường tránh Quốc lộ 37 (đoạn nối cầu Thống Nhất/Quốc lộ 37 với đường vành đai I); (5) Dự án cầu vượt sông Thái Bình và đường dẫn thuộc tuyến đường vành đai I, đoạn từ đường tỉnh 391 đến đường tỉnh 390C; (6) Dự án Đền thờ liệt sĩ và công viên văn hóa; (7) Dự án xây dựng tuyến đường giao thông kết nối Quốc lộ 17B với cầu Dinh; (8) Dự án đầu tư xây dựng đường dẫn cầu Đồng Việt kết nối với Quốc lộ 37; (9) Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Phụ sản Hải Dương.

² - *Cơ cấu mặt hàng xuất khẩu*: Nhóm điện tử và linh kiện điện (bao gồm cả sản phẩm dây điện và cáp điện) chiếm tỷ trọng khoảng 48,98%; nhóm máy móc và thiết bị phụ tùng chiếm 13,66%; nhóm hàng dệt may chiếm 9,14%; nhóm hàng giày dép chiếm 4,55% tổng kim ngạch xuất khẩu của thành phố. Có thể thấy, Hải Phòng chiếm tỷ trọng cao ở mặt hàng máy móc - điện tử, dệt may, và giày dép (tập trung nhiều khu vực doanh nghiệp FDI).

- *Cơ cấu thị trường xuất khẩu*: Châu Á tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của các doanh nghiệp Hải Phòng, chiếm khoảng 81,80% tổng kim ngạch xuất khẩu của toàn thành phố, trong đó: thị trường Hàn Quốc, Hồng Kông, Nhật Bản, Đài Loan là những thị trường xuất khẩu chủ yếu của các doanh nghiệp Hải Phòng. Thị trường châu Mỹ chiếm 10,19%, trong đó Mỹ là thị trường chiếm thị phần lớn nhất, chiếm 8,74% tổng kim ngạch xuất khẩu của toàn thành phố. Thị trường châu Âu giữ ở mức 5,33% tổng kim ngạch xuất khẩu của thành phố.

³ - *Cơ cấu mặt hàng nhập khẩu*: Nhóm máy móc, thiết bị điện, bộ phận và linh kiện điện chiếm tỷ trọng 56,13%; nhóm máy móc thiết bị và phụ tùng chiếm 8,22%; nhóm nguyên liệu và sản phẩm từ plastic và cao su chiếm 6,76%; nhóm

Sản lượng hàng hóa qua cảng tính chung 9 tháng ước đạt 139,77 triệu tấn.

Du lịch Hải Phòng 9 tháng đầu năm 2025 ước đón và phục vụ khoảng 11,88 triệu lượt khách; doanh thu ước đạt 12.354 tỷ đồng.

Tích cực tuyên truyền, quảng bá phát triển tài nguyên du lịch trên địa bàn thành phố⁴. Phối hợp với Tập đoàn L’heritage thực hiện công tác vận hành tour đêm “Dấu thiêng Hàng Kênh” tại di tích đình Hàng Kênh. Xây dựng sản phẩm du lịch khám phá, trải nghiệm Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc; chùa Thanh Mai; động Kính Chủ; chùa Nhẫm Dương thuộc quần thể Di sản văn hóa thế giới Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc. Tổ chức phát động Cuộc thi thiết kế quà tặng lưu niệm du lịch Hải Phòng, góp phần làm phong phú bộ nhận diện thương hiệu du lịch của thành phố.

3. Thu, chi ngân sách nhà nước và giải ngân vốn đầu tư công

3.1. Thu, chi ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố 9 tháng đầu năm ước đạt 145.601,37 tỷ đồng, đạt 98,8% dự toán Trung ương giao, bằng 130,6% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Thu nội địa ước đạt 80.856,28 tỷ đồng, đạt 108,3% dự toán Trung ương giao, bằng 141,4% so với cùng kỳ năm trước; thu xuất nhập khẩu ước 61.887,56 tỷ đồng, đạt 92,9% dự toán Trung ương giao, bằng 121% so với cùng kỳ năm trước. Trong phần thu nội địa, thu sử dụng đất 9 tháng đầu năm ước 35.196,85 tỷ đồng, đạt 133,6% dự toán Trung ương giao, bằng 189,7% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng chi ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm ước đạt 51.203,46 tỷ đồng, đạt 72,5% dự toán Trung ương giao. Trong đó: Chi đầu tư phát triển ước 23.330,35 tỷ đồng, đạt 67,9% dự toán Trung ương giao; chi thường xuyên ước 24.859 tỷ đồng, đạt 77,8% dự toán Trung ương giao.

3.2. Về giải ngân vốn đầu tư công

Ước đến hết tháng 9/2025, thành phố giải ngân đạt hơn 24.379 tỷ đồng, đạt 68% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao (35.893,2 tỷ đồng) và đạt tỷ lệ 61% kế hoạch vốn Ủy ban nhân dân thành phố giao (39.298,525 tỷ đồng), cao hơn cùng kỳ năm trước⁵.

dụng cụ, thiết bị của ngành y tế, điện ảnh, đồng hồ, nhạc cụ, chiếm 3,24% tổng kim ngạch nhập khẩu của thành phố. Với đặc điểm này, nhập khẩu của Hải Phòng chủ yếu phục vụ cho chuỗi sản xuất - lắp ráp xuất khẩu.

- *Cơ cấu thị trường nhập khẩu*: Châu Á là thị trường nhập khẩu lớn nhất của các doanh nghiệp Hải Phòng, chiếm 80,98% tổng kim ngạch nhập khẩu của toàn thành phố, trong đó: thị trường Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông, Singapore, Nhật Bản là những thị trường nhập khẩu chủ yếu của các doanh nghiệp Hải Phòng. Thị trường Châu Âu chiếm 13,96%; trong đó Ireland là thị trường chiếm thị phần lớn nhất, khoảng 11,67%.

⁴ Hội thảo “Phát triển du lịch đường thủy tại Hải Phòng: cơ sở khoa học, định hướng và giải pháp”; Hội nghị kết nối doanh nghiệp du lịch với ngành đường sắt; chương trình liên kết hợp tác phát triển du lịch với Grab Việt Nam, tăng cường quảng bá điểm đến du lịch Hải Phòng thông qua việc sử dụng nền tảng số.

⁵ Cùng kỳ năm 2024, thành phố giải ngân được 11.450,6 tỷ đồng, bằng 47,8% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (23.950,893 tỷ đồng), bằng 37,8% kế hoạch thành phố giao (30.263,8 tỷ đồng).

4. Hoạt động tín dụng, ngân hàng

Hoạt động ngân hàng trên địa bàn thành phố ổn định; thực hiện đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối. Tiếp tục thực hiện điều chỉnh giảm lãi suất huy động và lãi suất cho vay nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ người dân phục hồi sản xuất kinh doanh. Tính đến thời điểm 31/8/2025, lãi suất cho vay bình quân trên địa bàn khoảng 7,4%/năm; giảm 0,28%/năm so với thời điểm cuối năm 2024⁶.

Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn thành phố đến 30/9/2025 ước đạt 622.100 tỷ đồng, tăng 7,84% so với năm 2024. Tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn thành phố đến 30/9/2025 ước đạt 465.000 tỷ đồng, tăng 13,34% so với năm 2024; nợ xấu toàn địa bàn ở mức dưới 2% trên tổng dư nợ. Tín dụng tiếp tục tập trung vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên⁷.

5. Hoạt động thu hút đầu tư và phát triển hạ tầng

5.1. Hoạt động thu hút đầu tư

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 225.177,5 tỷ đồng. Trong đó, vốn khu vực nhà nước ước 31.869,48 tỷ đồng; vốn khu vực ngoài nhà nước ước 97.871,98 tỷ đồng; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ước 95.436,05 tỷ đồng.

a) Trong 9 tháng đầu năm, thành phố tiếp tục tập trung xây dựng môi trường đầu tư hấp dẫn; hỗ trợ, tạo thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tích cực triển khai, hiện thực hóa Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. Xây dựng Hồ sơ đề xuất thành lập Khu thương mại tự do, tạo tiền đề động lực tăng trưởng mới cho thành phố.

- Tổ chức thành công Kỳ họp lần thứ 3 của Hội đồng Tư vấn Kinh doanh APEC (ABAC 3) và Hội nghị Xúc tiến Đầu tư Thương mại 2025 với chủ đề “Hải Phòng - Điểm đến chiến lược của Kỷ nguyên mới”, với sự tham gia của các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp đến từ 21 nền kinh tế APEC và hơn 1.000 doanh nghiệp, nhà đầu tư trong nước và quốc tế; trao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và ký kết các biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư với nhiều doanh nghiệp, Tập đoàn hàng đầu trong nước và quốc tế với tổng vốn đăng ký lên tới hơn 15,6 tỷ USD.

⁶ Trong đó lãi suất cho vay VND ngắn hạn phổ biến ở mức 4,0-7,5%/năm; Lãi suất cho vay VND trung và dài hạn dao động từ 7,2-10%/năm.

⁷ Ước đến 30/9/2025:

- Tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn ước đạt 103.601 tỷ đồng, tăng 5,29% so với cuối năm 2024
- Tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa đến ước đạt 97.770 tỷ đồng, tăng 14,65% so với cuối năm 2024
- Tín dụng đối với lĩnh vực xuất khẩu ước đạt 13.625 tỷ đồng, tăng 30,82% so với cuối năm 2024
- Tín dụng đối với lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ ước đạt 19.036 tỷ đồng, tăng 50,25% so với cuối năm 2024
- Tín dụng đối với lĩnh vực doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao ước đạt 58 tỷ đồng, giảm 3,24% so với cuối năm 2024.

- Ban hành các Kế hoạch⁸ và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2025-2026, với mục tiêu giữ vững vị trí xếp hạng trong Top đầu cả nước.

- Tổng hợp danh sách các dự án tồn đọng, cần đơn đốc và xây dựng phương án giải quyết dứt điểm ngay trong năm 2025, chống lãng phí và thất thoát tài sản đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 112/CĐ-TTg.

b) Kết quả công tác thu hút đầu tư trong và ngoài nước 9 tháng đầu năm cụ thể như sau:

- **Thu hút đầu tư nước ngoài** 9 tháng đầu năm ước đạt 2.086 triệu USD.

- **Thu hút đầu tư trong nước** 9 tháng đầu năm ước đạt 365.065,82 tỷ đồng, cao gấp 6,6 lần cùng kỳ năm trước⁹.

- **Về phát triển doanh nghiệp:** 9 tháng đầu năm ước có 5.611 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 36,4%; với số vốn đăng ký 165.820 tỷ đồng, tăng 2,8 lần so với cùng kỳ năm trước.

5.2. Phát triển hạ tầng

a) Công tác quy hoạch

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng sau sắp xếp (thay thế Quy hoạch cấp tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt), mục tiêu hoàn thành trong năm 2025. Báo cáo đề xuất điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050¹⁰.

- Ban hành Kế hoạch triển khai¹¹ và tổ chức thực hiện lập Nhiệm vụ quy hoạch, Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng; theo đó, thời gian lập quy hoạch chung thành phố khoảng 640 ngày, dự kiến hoàn thành Quý II năm 2027. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, xác định danh mục dự án trọng điểm, cấp thiết cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cần phải thực hiện ngay việc điều chỉnh quy hoạch. Hoàn thiện, bổ sung Đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 khu vực Đồ Sơn, Cát Bà và Nam sông Cấm để xin ý kiến Bộ Xây dựng.

⁸ Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/7/2025 thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW.

⁹ Thu hút đầu tư trong nước 9 tháng đầu năm 2024 đạt 54.981,29 tỷ đồng.

¹⁰ Trong đó, đã đề xuất 6 nội dung điều chỉnh về định hướng phát triển và tổ chức không gian vùng động lực quốc gia, hành lang kinh tế trong Quy hoạch tổng thể quốc gia; xác định vị trí, vai trò của thành phố đối với vùng theo phương án phân vùng mới.

¹¹ Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 25/8/2025.

- Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải đến năm 2045¹². Hoàn thiện, dự kiến trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng trong tháng 10/2025.

- Tổ chức thực hiện Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và các quy định liên quan: Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, các cơ quan, đơn vị liên quan một số nội dung trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn thành phố; quy trình huy động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí tài trợ lập quy hoạch đô thị và nông thôn.

- Hoàn thiện kế hoạch về việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, triển khai đồng bộ đô thị thông minh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Hạ tầng giao thông vận tải, cảng biển và logistics

- Tích cực phối hợp triển khai Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, đảm bảo yêu cầu tiến độ khởi công dự án vào ngày 19/12/2025: Phối hợp với Bộ Xây dựng, Ban quản lý dự án đường sắt để nghiên cứu các nội dung điều chỉnh hướng tuyến. Kiện toàn Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng Dự án; ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án¹³. Đẩy nhanh tiến độ 14 dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư¹⁴ phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án; trong đó, đã tổ chức khởi công Dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư khu vực Dương Kinh vào ngày 19/8/2025.

- Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh việc đầu tư xây dựng và phát triển Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện. Trong nửa đầu năm 2025 đã khánh thành, thi công và tổ chức đưa vào hoạt động các bến container số 3, 4, 5, 6; chuẩn bị đầu tư xây dựng các bến container số 7 và số 8. Bến container số 9, số 10, số 11, số 12 đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08/7/2025.

- Hoàn thành phương án đầu tư xây dựng trục kết nối cảng Lạch Huyện, khu vực phía Bắc thành phố với sân bay Gia Bình và phương án đầu tư tuyến đường tốc độ cao kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng.

- Tiếp tục xây dựng Đề án Phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, gắn với nghiên cứu, ban hành Nghị quyết về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, xe buýt chạy bằng năng lượng sạch trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2035 sau sắp xếp.

¹² Quyết định số 2009/QĐ-TTg ngày 11/9/2025

¹³ Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 22/8/2025

¹⁴ Trong đó, Khu vực phía Đông (03 dự án): Đã phê duyệt 03 dự án; Khu vực phía Tây (11 dự án): Đã phê duyệt 07 dự án, hoàn thành thẩm định và trình UBND thành phố 02 phê duyệt dự án, đang thẩm định 02 dự án còn lại.

- Tiếp tục thu hút, triển khai đầu tư các dự án đầu tư trong lĩnh vực logistics¹⁵.

6. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai

a) Triển khai đồng bộ, trọng tâm công tác quản lý đề điều; hoàn thành công tác đánh giá hiện trạng công trình đề điều, xác minh trọng điểm đề xung yếu và phương án hộ đề năm 2025. Thành phố đã ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2025; triển khai duy trì trực ban 24/24, sẵn sàng xử lý, ứng phó kịp thời với các cơn bão số 3, 5, 6, 7 và áp thấp nhiệt đới.

b) Hoàn thành phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm; ban hành Quyết định áp dụng bảng giá các loại đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn thành phố Hải Phòng cho đến khi ban hành bảng giá đất năm 2026. Thực hiện tốt công tác cho thuê đất, giao đất, gia hạn sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất¹⁶; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất¹⁷.

Ban hành 12 quyết định phê duyệt giá đất¹⁸; trình Hội đồng thẩm định 09 dự án (04 dự án tính tiền sử dụng đất, 05 dự án giá khởi điểm). Ban hành Kế hoạch về việc thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất từ các dự án đấu giá quyền sử dụng đất các tháng cuối năm 2025; Kế hoạch xác định giá đất cụ thể làm căn cứ thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất các dự án đã có Quyết định giao đất, cho thuê đất không qua đấu giá các tháng cuối năm 2025. Xây dựng Kế hoạch chi tiết đường găng tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất tạo nguồn thu Quý I năm 2026; Danh mục các khu đất dự kiến đấu giá quyền sử dụng đất, các dự án đầu tư ngoài ngân sách dự kiến thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong năm 2026 và giai đoạn 2027-2028.

Tập trung triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đảm bảo tiến độ thực hiện dự án các công trình trọng điểm của thành phố¹⁹.

c) Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn đến năm 2035. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc thực hiện Dự

¹⁵ Dự án xây dựng Trung tâm Logistics, cảng thủy nội địa Ninh Giang; Trung tâm dịch vụ logistics, kho, cảng xăng dầu (Kinh Môn); Trung tâm Logistics tại Ga Cao Xá, Cẩm Giàng.

¹⁶ Ban hành Quyết định giao đất đối với 42 tổ chức (diện tích 132.367.180m²); Quyết định cho thuê đất đối với 25 tổ chức (diện tích 32.062.545m²); Quyết định thu hồi đất 09 tổ chức (diện tích 71.291,5m²); Gia hạn sử dụng đất đối với 35 tổ chức (diện tích 6.769.331m²).

¹⁷ - *Kết quả đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận*: Trong 09 tháng năm đã tiếp nhận 118.336 hồ sơ, trả kết quả 80.675 hồ sơ.

- *Kết quả đăng ký giao dịch bảo đảm*: Trong 09 tháng năm đã tiếp nhận 62.186 hồ sơ, trả kết quả 61.203 hồ sơ.

- Xem xét ủy quyền Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (lần đầu) đối với những hồ sơ tiếp nhận trước ngày 01/7/2025 theo quy định của Luật Đất đai năm 2024.

¹⁸ Gồm: 05 quyết định tính tiền sử dụng đất, 04 quyết định tiền thuê đất, 03 quyết định giá khởi điểm đấu giá, 02 quyết định công nhận kết quả đấu giá.

¹⁹ Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng đoạn qua địa bàn thành phố; các dự án trong quy hoạch Cảng hàng không Quốc tế Cát Bi (gồm: Dự án Nhà ga hàng hóa; Dự án Nhà ga hành khách T2; Dự án Mở rộng sân đỗ máy bay); Dự án đường vành đai 2, đoạn tuyến 6 Tân Vũ - Hưng Đạo - Đường Bùi Viện; Dự án đầu tư xây dựng Cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận trên địa bàn các phường: Ngô Quyền, Thủy Nguyên; Dự án đầu tư xây dựng đường tỉnh 394B, tỉnh Hải Dương (đoạn nối từ đường tỉnh 395 đến trục Bắc - Nam, huyện Thanh Miện) qua địa bàn các địa phương: Kế Sặt, Bình Giang, Đường An, Thượng Hồng và Nguyễn Lương Bằng, ...

án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý rác thải Seraphin; thu hút đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn bằng công nghệ đốt rác phát điện Đình Vũ.

Ban hành: Định mức kinh tế kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố; Quy định thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn thành phố; Quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố.

Rà soát các khu vực mỏ đã thực hiện đóng cửa mỏ hoặc sắp hết thời hạn nhưng vẫn còn trữ lượng khoáng sản và phù hợp với quy hoạch khoáng sản để lập kế hoạch tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

7. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

7.1. Văn hóa, thể thao

a) Trong 9 tháng đầu năm, thành phố đã tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao đặc sắc chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện văn hóa, chính trị quan trọng. Tổ chức thành công Lễ Kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng - Đón nhận danh hiệu **“Thành phố Anh hùng”** và Chương trình nghệ thuật Khai mạc Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2025 với chủ đề **“Hải Phòng - 70 năm niềm tin và khát vọng vươn mình”**. Thực hiện tốt nhiệm vụ chuẩn bị cho Triển lãm thành tựu Đất nước nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày Quốc khánh tại Trung tâm Hội chợ Triển lãm Quốc gia với chủ đề: **“Hải Phòng - Niềm tin và khát vọng vươn mình cùng đất nước”**; bố trí phương tiện đưa đón miễn phí Nhân dân có nhu cầu tham quan Triển lãm.

Đặc biệt, ngày 12/7/2025, Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc đã chính thức được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới. Đây là Di sản thế giới thứ 9 của Việt Nam và là di sản thứ 2 có tính liên vùng cùng với Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà. Trong Quý III, thành phố tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị tổ chức, nâng tầm Lễ hội mùa thu Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2025 gắn với việc thông báo Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa thế giới.

Triển khai thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước lĩnh vực di sản văn hóa²⁰. Trong 9 tháng đầu năm, Bảo tàng Hải Phòng mở cửa đón khoảng 45.480 lượt khách; Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc ước đón khoảng 723.362 khách tham quan.

b) Tổ chức nhiều hoạt động thể dục, thể thao đa dạng nhằm đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”²¹; các hoạt

²⁰ Tổ chức kiểm kê, lập danh mục, lập hồ sơ xếp hạng di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh ở thành phố. Quản lý, hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá, lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích lịch sử văn hoá. Trình Bộ Văn hóa Thể thao Du lịch ghi danh di sản văn hoá phi vật thể quốc gia Trích dân gian Bánh đậu xanh Hải Dương. Triển khai lập Hồ sơ khoa học xếp hạng di tích Quốc gia đặc biệt: Di tích Đền Nghè, Đình An Biên, Di tích Bến Nghênh...

²¹ Tổ chức biểu diễn Võ thuật, Lân Sư Rồng, Dân vũ thể thao, Shuffle Dance và Thể dục dưỡng sinh Mừng xuân Ất Tỵ và Kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam tại Sân quảng trường Nhà hát thành phố, Quảng trường văn hóa Xứ Đông. Tổ chức thành công Hội thi truyền thống Vật Dân tộc thời Mạc lần thứ Tư - năm 2025; Lễ

động thể dục, thể thao chào mừng sự kiện hợp nhất tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng.

Trong 9 tháng đầu năm, thành phố đã đăng cai tổ chức 07 giải quốc gia, 01 giải quốc tế²². Các bộ môn tham gia thi đấu 170 giải trong nước và quốc tế, giành được tổng cộng 1.186 huy chương các loại (trong đó có 320 HCV, 353 HCB và 513 HCD).

7.2. Giáo dục và Đào tạo

Quy mô giáo dục trên địa bàn thành phố được mở rộng, tạo tiền đề đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân. Thành phố ước có 77,04% số trường đạt chuẩn quốc gia. Chất lượng giáo dục toàn diện tiếp tục nâng cao; giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống được chú trọng; thành tích học sinh giỏi quốc gia, quốc tế duy trì ở nhóm dẫn đầu²³.

Ngành giáo dục đã hoàn thành tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2024-2025 và triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026. Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố; quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tiếp tục được quan tâm, chú trọng. Triển khai tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong dạy học. Tổ chức tuyển dụng viên chức giáo viên trường THPT công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2025.

Công tác chuyển đổi số trong giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh. Hoàn thiện Mô hình 21 (ứng dụng căn cước công dân trong chống gian lận thi cử), Mô hình 31 (tích hợp định danh VNeID và trí tuệ nhân tạo); triển khai học bạ điện tử bảo đảm 100% cấp tiểu học và thí điểm ở bậc trung học.

7.3. Y tế

Thành phố ưu tiên bố trí ngân sách và ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Đồng thời, thành phố tổ chức cung cấp đầy đủ các

phát động Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và Ngày chạy vì thành phố Hải Phòng xanh, văn minh và thân thiện năm 2025; giải chạy Marathon Côn Sơn- Kiếp Bạc- Hành trình kết nối di sản văn hóa tại Lễ hội mùa xuân Côn Sơn- Kiếp Bạc năm 2025...

²² Bao gồm: Giải Vô địch súng hơi quốc gia năm 2025; Vô địch các câu lạc bộ quốc gia Khiêu vũ thể thao năm 2025; Giải Vô địch Cầu lông trẻ quốc gia năm 2025; Vòng loại Giải bóng đá Thiếu niên (U13) và nhi đồng (U11) toàn quốc năm 2025; Giải Đấu kiếm quốc gia; Giải Bóng đá Nữ Vô địch Đông Nam Á; Giải Vô địch Cờ vua trẻ xuất sắc quốc gia; Giải vô địch Bơi – Lặn các CLB quốc gia (vòng 2) năm 2025.

²³ Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025, Hải Phòng đạt tỷ lệ tốt nghiệp 99,6%, xếp thứ 6 toàn quốc về điểm trung bình, nhiều môn nằm trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước về điểm trung bình và số lượng điểm 10, tăng 2 bậc so với năm học trước. Học sinh Nguyễn Hữu Thành (THPT chuyên Trần Phú) giành Huy chương Bạc Olympic Sinh học quốc tế 2025 tổ chức tại Philippines.

dịch vụ công, bảo đảm đáp ứng các dịch vụ cơ bản thiết yếu cho người dân. Bên cạnh đó, khuyến khích mô hình hợp tác công - tư và thu hút đầu tư từ khu vực tư nhân để phát triển các dịch vụ y tế theo nhu cầu, hướng tới mục tiêu bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân và bảo hiểm y tế toàn dân. Mọi người dân đều được quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe, đồng thời được bảo đảm quyền bình đẳng trong tham gia bảo hiểm y tế cũng như tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ y tế. Thành phố thực hiện cơ chế giá dịch vụ y tế theo quy định của Nhà nước, góp phần xây dựng và phát triển vững chắc hệ thống y tế cơ sở.

Về phòng chống HIV/AIDS: Thành phố đặt mục tiêu khống chế tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng dân cư dưới 0,3%, đồng thời giảm số người nhiễm mới, số người mắc AIDS và số ca tử vong do AIDS. Các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS được triển khai đồng bộ, hướng tới mục tiêu 95 - 95 - 95²⁴ và tiến tới thanh toán đại dịch AIDS vào năm 2030. Việc này không chỉ bảo vệ sức khỏe cộng đồng mà còn góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực của HIV/AIDS đến sự phát triển kinh tế - xã hội.

Tình trạng dinh dưỡng của người dân được cải thiện rõ rệt, giúp giảm gánh nặng bệnh tật và hạn chế các vấn đề sức khỏe liên quan đến dinh dưỡng. Qua đó, góp phần nâng cao tầm vóc, thể lực và trí tuệ của người Việt Nam, phục vụ sự phát triển lâu dài của xã hội. Thành phố thực hiện quản lý chặt chẽ và hiệu quả công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể nghiêm trọng, bảo vệ sức khỏe người dân.

Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, đảm bảo quyền lợi và sự hài lòng của người bệnh. Song song đó, đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý nhà nước, quản trị cơ sở y tế và cung ứng dịch vụ, góp phần giảm đáng kể thời gian chờ đợi của người bệnh, mang đến trải nghiệm y tế tốt hơn và hiệu quả hơn.

7.4. Lao động, việc làm và an sinh xã hội

a) Tính chung 9 tháng đầu năm, ước giải quyết việc làm cho 73.900 lượt người, tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng/chứng chỉ ước đạt 36,25%. Số phiên giao dịch việc làm ước 67 phiên, thu hút 1.043 lượt doanh nghiệp tham gia tuyển dụng với nhu cầu tuyển dụng là 261.350 lượt lao động; cung lao động tại sàn đạt 152.128 lượt (đáp ứng 58,21% nhu cầu tuyển dụng). Đăng ký bảo hiểm thất nghiệp ước 20.780 người; giải quyết chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho 19.620 người với kinh phí là 594,4 tỷ đồng. Qua giải quyết chế độ thất nghiệp đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho 20.780 người.

²⁴ 95% số người biết được tình trạng nhiễm HIV của mình, 95% số người đã chẩn đoán nhiễm HIV được điều trị thuốc ARV, 95% số người được điều trị ARV kiểm soát được tải lượng virus dưới ngưỡng phát hiện

Tổ chức thành công Lễ phát động Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ công tác chi trả và quản lý người hưởng các chế độ bảo hiểm, đảm bảo quyền lợi của người tham gia²⁵.

b) Đảm bảo chế độ, chính sách đối với người có công và thân nhân. Trong 9 tháng đầu năm, đã ban hành 11.165 văn bản thực hiện chính sách, công nhận và quản lý đối tượng người có công và thân nhân²⁶. Thực hiện thủ tục giải quyết điều dưỡng đối với 26.700 người có công và thân nhân liệt sĩ²⁷ với số tiền 82.764,04 triệu đồng. Hỗ trợ 2.018 hộ người có công xây mới và cải tạo, sửa chữa lại nhà ở (838 hộ xây mới và 1.180 hộ sửa chữa) với tổng kinh phí là 144.145,43 triệu đồng.

Tổ chức tặng quà của Chủ tịch nước và thành phố đối với người có công, thân nhân liệt sĩ, người thờ cúng liệt sĩ nhân dịp kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh, liệt sĩ²⁸ và 80 năm Ngày Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam²⁹. Triển khai chính sách tặng quà cho Nhân dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9, thông qua nhiều hình thức đa dạng nhằm chi trả kịp thời, hiệu quả, đảm bảo quyền lợi của người dân.

7.5. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Sau sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, thành phố đã ban hành các Chương trình, Kế hoạch của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; triển khai các Nghị định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực khoa học và công nghệ³⁰.

²⁵ - Tổng số thu BHXH, BHYT, BHTN đạt 20.936 tỷ đồng, tăng 3.412 tỷ đồng (19,45%) so với cùng kỳ năm trước, đạt 72,05% kế hoạch BHXH Việt Nam giao.

- Trong 9 tháng đầu năm, tiếp nhận và giải quyết 301.370 hồ sơ hưởng BHXH, BHTN (trong đó bao gồm 281.971 hồ sơ hưởng BHXH và 19.399 hồ sơ tăng mới hưởng BHTN). Chi BHXH, BHTN với số tiền 12.872.176 triệu đồng cho 246.934 người; Chi trợ cấp một lần với số tiền: 151.445 triệu đồng cho 3.187 người, lũy kế 1.507.713 triệu đồng cho 34.695 người; Chi trợ cấp ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe: 122.021 triệu đồng cho 26.103 lượt người, lũy kế 1.190.778 triệu đồng cho 247.458 lượt người; Chi trợ cấp BHTN: 64.434 triệu đồng cho 14.424 lượt người, lũy kế 550.552 triệu đồng cho 125.671 lượt người.

- Ước tính đến 30/9/2025, chi phí BHYT phát sinh tại các cơ sở KCB trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 3.526,8 tỷ đồng tăng 12,9% so với cùng kỳ, số lượt KCB BHYT là 4.129.741 lượt, tăng 3,5% so với cùng kỳ.

²⁶ Bao gồm: 8.674 văn bản thực hiện chính sách người có công; 2.491 văn bản phục vụ công tác quản lý.

²⁷ Trong đó, điều dưỡng tập trung 6.273 người và tại gia đình là 20.427 người.

²⁸ Nhân dịp kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh, liệt sĩ, thành phố đã tiến hành tặng quà của Chủ tịch nước đối với 98.354 người có công, thân nhân liệt sĩ, người thờ cúng liệt sĩ với số tiền 29.946 triệu đồng; tặng 99.351 suất quà của thành phố với số tiền 272.577,64 triệu đồng.

²⁹ Nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thành phố đã thực hiện tặng người có công 99.193 suất quà của Chủ tịch nước, thành phố và nhà hảo tâm với số tiền là 42.134,245 triệu đồng (tặng quà của Chủ tịch nước đối với 98.240 người có công với số tiền 24.560 triệu đồng, tặng quà của thành phố đối với 97 người có công với số tiền là 533,5 triệu đồng; tặng quà 05 người có công tiêu biểu (trong tổng số 97 người) với số tiền 18,245 triệu đồng; tặng quà 851 người là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Thương binh tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên với số tiền là 17.020 triệu đồng).

³⁰ Nghị định số 132/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Triển khai di chuyển, quản trị vận hành Trung tâm dữ liệu (DC) của thành phố; triển khai xây dựng và vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) theo yêu cầu, hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ. Ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước 6 tháng cuối năm 2025. Phối hợp triển khai các giải pháp kỹ thuật, công nghệ để phục vụ tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I theo mô hình “Đại hội số - Đại hội không giấy tờ”.

Đảm bảo hạ tầng thông tin phục vụ vận hành mô hình chính quyền hai cấp, nhất là triển khai Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho toàn thành phố với 118 điểm cầu kết nối từ Trung ương đến thành phố và cấp xã; tiếp tục khảo sát hệ thống hội nghị truyền hình thứ 2 cho cấp xã và một số sở, ngành. Kết nối, đảm bảo hạ tầng thông tin phục vụ các sự kiện lớn của thành phố.

Triển khai kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông, Internet trên địa bàn thành phố. Các doanh nghiệp viễn thông tiếp tục đầu tư bổ sung mới 40 trạm BTS, nâng tổng số trạm BTS trên toàn thành phố lên 4.797 trạm; đồng thời nâng cấp để nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông³¹.

Thực hiện tốt công tác quản lý công nghệ và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo³², công tác quản lý khoa học³³ và quản lý sở hữu trí tuệ³⁴. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa nhập khẩu và lưu thông trên thị trường, xử lý các vi phạm hành chính theo đúng quy định.

Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ cấp xã; các lớp tập huấn cho tổ công nghệ số cộng đồng³⁵. Thiết lập 114 nhóm Zalo hỗ trợ 24/7, giải đáp kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố.

Hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về khoa học và công nghệ được đẩy mạnh. Hoàn thành công tác tổ chức đoàn kết nối cung cầu công nghệ và hoạt động đổi mới sáng tạo tại Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Nhật Bản; ký kết hợp tác

³¹ Trong đó, đã triển khai mới 12 km tuyến cáp quang truyền dẫn; đến thời điểm báo cáo tốc độ Download đạt 312 Mbps tăng 0,41 Mbps và Tốc độ Upload đạt 232,89 Mbps.

³² Thẩm định, cho ý kiến về công nghệ 148 dự án đầu tư, cấp 08 giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ; tổ chức 01 phiên kết nối cung cầu công nghệ giữa các Viện trường và doanh nghiệp. Cấp mới 13 giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN.

³³ Thực hiện quản lý 99 nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố. Ban hành Quyết định phê duyệt danh mục nhiệm vụ năm 2025 với 22 nhiệm vụ. Tổ chức Hội đồng tư vấn tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ cho 17 nhiệm vụ, tổ chức Hội đồng tư vấn nghiệm thu cho 11 nhiệm vụ.

³⁴ Tổ chức đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng thành phố cho các sáng kiến lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2025.

³⁵ Tổ chức 20 lớp tập huấn cho cán bộ cấp xã. Tổ chức tập huấn cho 128 đơn vị, 21.235 học viên là cán bộ, công chức, viên chức, thành viên tổ công nghệ số cộng đồng; tổng số học viên hoàn thành chương trình học 20.840 học viên. Hoàn thành 9 lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ kiểm tra nhà nước về đo lường cho cán bộ, công chức xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

với Tập đoàn FPT. Làm việc với nhiều đối tác lớn trong và ngoài nước về hợp tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

7.6. Thông tin, tuyên truyền

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ chính trị của đất nước, của thành phố: Tuyên truyền Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng (13/5/1953 - 13/5/2025), đón nhận danh hiệu Thành phố Anh hùng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ năm 2025; Chào mừng kỷ niệm 80 năm Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025); Hội nghị xúc tiến thương mại bên lề Kỳ họp 3 của Hội đồng tư vấn Kinh doanh APEC (ABAC 3); các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, thành phố về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Đề án xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội và con người xã hội chủ nghĩa tại Hải Phòng; Công tác tổ chức đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025-2030... Tập trung tuyên truyền, quảng bá những tiềm năng, thế mạnh của thành phố trên các lĩnh vực, nhất là về tiềm năng kinh tế; truyền thống lịch sử, truyền thống văn hoá; hình ảnh tốt đẹp về con người Hải Phòng năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; khẳng định vị thế của Hải Phòng là thành phố lớn với cả nước trong công cuộc đổi mới đất nước; thể hiện được tầm vóc của một thành phố cảng xanh văn minh, hiện đại,...

Tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí cho người phát ngôn tại các sở, ban, ngành, xã, phường, đặc khu; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trong hoạt động thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Các cơ quan báo chí thành phố, Cổng Thông tin điện tử thành phố, hệ thống thông tin cơ sở tích cực tuyên truyền, quảng bá hình ảnh và kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đáp ứng nhu cầu thông tin và tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân, định hướng dư luận xã hội theo chiều hướng tích cực.

8. Lĩnh vực cải cách hành chính, tư pháp, thanh tra, đối ngoại và bảo đảm quốc phòng, an ninh

8.1. Công tác cải cách hành chính

Sau sắp xếp, công tác cải cách hành chính (CCHC) được đặc biệt quan tâm chỉ đạo. Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước thành phố Hải Phòng 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2025; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra CCHC năm 2025 của thành phố.

Kịp thời hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc duy trì Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của thành phố và nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI). Triển khai xây dựng Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch CCHC của thành phố giai đoạn 2026 - 2030.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương³⁶. Trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã³⁷.

8.2. Tư pháp

Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chương trình hành động mới để triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Tổ chức thành công Hội thảo trao đổi, lấy ý kiến về kết quả rà soát và đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi các quy định pháp luật. Đề xuất điều chỉnh, thay đổi hoặc loại bỏ một số báo cáo không còn phù hợp; đồng thời điều chỉnh quy trình, đối tượng và nội dung xin ý kiến để nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Trong 9 tháng đầu năm đã thẩm định 218 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); đảm bảo 100% các văn bản QPPL được thẩm định trước khi ban hành. Toàn thành phố đã ban hành 186 văn bản QPPL (phía Đông 46 văn bản, phía Tây 53 văn bản, sau hợp nhất 87 văn bản QPPL). Kịp thời hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương trong việc áp dụng pháp luật để giải quyết 73 vụ việc khó khăn, vướng mắc.

Ban hành Kế hoạch về việc triển khai thực hiện cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân; Kế hoạch thực hiện rà soát chuẩn hóa dữ liệu hộ tịch; phối hợp với ngành Công an rà soát, cập nhật, chỉnh sửa thông tin dữ liệu hộ tịch có sai lệch với thông tin Cơ sở

³⁶ UBND thành phố đã ban hành các Quyết định: Quyết định ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nội dung quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố sử dụng ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố; Quyết định ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến quản lý nhà nước về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa có khả năng mất an toàn khi nhập khẩu; Quyết định ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nội dung quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố sử dụng ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố; Quyết định ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ quản lý kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

³⁷ Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã các nội dung: Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận; chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản theo quy định của pháp luật, trừ việc chứng thực chữ ký người dịch; giới thiệu chuyên trường cho học sinh Trung học cơ sở.

dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ kết nối cơ sở dữ liệu hộ tịch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Kế hoạch và thực hiện khảo sát, đánh giá kịp thời một số hoạt động thuộc lĩnh vực tư pháp tại cấp xã kể từ ngày vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

8.3. Thanh tra

a) Trong 9 tháng đầu năm, thành phố đã triển khai 664 cuộc thanh tra, kiểm tra (trong đó thanh tra hành chính 112 cuộc; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành 552 cuộc). Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm 86.630,85 triệu đồng³⁸; đã thực hiện đôn đốc và thu hồi về ngân sách số tiền 37.574 triệu đồng.

Toàn thành phố tiếp nhận 12.250 đơn thư các loại; đơn đủ điều kiện xử lý là 8.643 đơn (khiếu nại 655 đơn, tố cáo 553 đơn, kiến nghị 7.435 đơn). Tổng số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền 5.866 vụ việc (khiếu nại 441 vụ việc, tố cáo 278 vụ việc, kiến nghị 5.147 vụ việc). Đã giải quyết 402 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền (khiếu nại 209 vụ việc, tố cáo 193 vụ việc); đạt tỷ lệ 55,91% vụ việc giải quyết.

b) Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố. Triển khai xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 đối với 48 cá nhân tại 19 cơ quan, tổ chức, đơn vị.

8.4. Công tác đối ngoại

Duy trì hợp tác với 31 địa phương³⁹, kết nối thương mại với hơn 130 quốc gia, thu hút đầu tư từ 39 quốc gia và gần 69 tổ chức quốc tế/phi chính phủ, tích cực tham gia các hoạt động tại 04 tổ chức đa phương. Ký mới 03 thỏa thuận hợp tác, nâng tổng số lên 56 còn hiệu lực⁴⁰; tiếp tục triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế theo các thỏa thuận đã ký kết với các địa phương nước ngoài, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực môi trường và xây dựng đô thị thông minh⁴¹; triển khai rà soát, nghiên cứu xử lý các thỏa thuận bị tác động do hợp nhất, sáp nhập, địa phương, đơn vị và tổ chức chính quyền 02 cấp.

³⁸ Trong đó: kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 42.271,71 triệu đồng; kiến nghị xử lý khác về kinh tế số tiền 44.359,14 triệu đồng; xử phạt hành chính với số tiền 17.807 triệu đồng.

³⁹ Tỉnh Hải Dương (cũ) có quan hệ hợp tác với: Viêng Chăn (Lào), Suwon (Hàn Quốc), Kagoshima (Nhật Bản), Phật Sơn (Trung Quốc), Seine-Saint-Denis và thành phố Montreuil (Pháp).

⁴⁰ Tỉnh Hải Dương (cũ) có ký thỏa thuận hợp tác với 5 địa phương: tỉnh Viêng Chăn (Lào); thành phố Suwon (Hàn Quốc); Tỉnh Seine-Saint Denis (Pháp); tỉnh Kagoshima (Nhật Bản); thành phố Phật Sơn (Trung Quốc)

⁴¹ Phối hợp với Cục Môi trường Kitakyushu (Nhật Bản) tiếp tục khảo sát, lập dự án về bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố; Phối hợp với Hiệp hội Công nghiệp Quản lý năng lượng Hàn Quốc, đề xuất các dự án hợp tác trong khuôn khổ phát triển thành phố thông minh, sử dụng năng lượng hiệu quả; Làm việc với tỉnh Shiga (Nhật Bản) triển khai dự án lắp đặt hệ thống xử lý nước thải Johkasou trong năm 2025, góp phần cải thiện hạ tầng môi trường đô thị; Xúc tiến hợp tác với Viện Công nghệ và Công nghiệp Môi trường Hàn Quốc trong lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải đô thị.

Kết nối gần 20 doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài⁴². Phối hợp tổ chức thành công Kỳ họp lần thứ 3 của Hội đồng Tư vấn Kinh doanh APEC (ABAC III) tại thành phố Hải Phòng với sự tham dự của hơn 1.300 đại biểu, trong đó phần lớn là khách quốc tế, lãnh đạo các tập đoàn, doanh nghiệp hàng đầu khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Thành phố cũng đã cử 09 đoàn lãnh đạo thành phố ra nước ngoài hoặc cùng đoàn lãnh đạo cấp cao của Trung ương tham gia các chương trình đối ngoại tại nước ngoài, tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại tại 11 quốc gia và vùng lãnh thổ. Tiêu biểu, tham mưu tổ chức thành công chương trình công tác của đoàn lãnh đạo thành phố tại Hàn Quốc do đồng chí Bí thư Thành ủy Lê Tiến Châu dẫn đầu, làm việc với nhiều tập đoàn, doanh nghiệp và hiệp hội công nghiệp hàng đầu nhằm mở rộng hợp tác, thu hút đầu tư, thương mại, du lịch.

Tổ chức các hoạt động về công tác Người Việt Nam ở nước ngoài⁴³, thu hút kiều hối 6 tháng đầu năm ước đạt khoảng 158,7 triệu USD. Vận động viện trợ phi chính phủ đạt khoảng gần 4 triệu USD phục vụ phát triển bền vững, giảm nghèo, an sinh xã hội tại địa phương. Tổ chức và tham dự 27 sự kiện ngoại giao văn hóa, phong phú về hình thức và nội dung. Nhiều sự kiện được truyền thông quảng bá rộng rãi trên các kênh thông tin tại các địa phương, đối tác quốc tế⁴⁴.

Xử lý kịp thời 27 vụ việc bảo hộ công dân liên quan đến 76 công dân Hải Phòng; giải quyết 51 vụ việc lãnh sự liên quan đến 52 người nước ngoài tại Hải Phòng, góp phần giữ vững trật tự xã hội, không để phát sinh điểm nóng ảnh hưởng đến an ninh, đối ngoại của thành phố.

Tổ chức 02 Đoàn cán bộ Đảng, Chính quyền của thành phố tham dự Lớp bồi dưỡng chuyên đề trí tuệ nhân tạo (AI) tại Quảng Tây, Trung Quốc; 01 Lớp bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng đối ngoại tại thành phố Hải Phòng cho cán bộ thành phố Hải Phòng; 02 hội nghị cập nhật thông tin về tình hình thế giới, khu vực, biển đảo.

8.5. Bảo đảm an ninh trật tự, quốc phòng, quân sự địa phương

8.5.1. Công tác bảo đảm an ninh trật tự

Trong 9 tháng đầu năm, tình hình an ninh trật tự tiếp tục được giữ vững. Bảo đảm an ninh an toàn các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng, đặc biệt là các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa

⁴² Đoàn công tác Công ty Đồng Tế -Trung Quốc, Đoàn đại biểu doanh nghiệp Trung Quốc, Cty TNHH Tập đoàn Đầu tư Công nghiệp Quảng Châu, Công ty Oriental Consultants, Công ty IZUMI INNOVATION (Nhật Bản), Tập đoàn PSA International (Singapore), Công ty GE Vernova (Hoa Kỳ), các doanh nghiệp nước ngoài tham gia đoàn lãnh đạo cấp thành phố của tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc); Công ty TNHH Tập đoàn Đầu tư Quý Xúc tiến Công nghiệp Tư Xuyên (Tập đoàn Zhenxing); Tập đoàn Mitsui O.S.K Lines (MOL); Công ty TNHH Heesung Electronics Việt Nam...

⁴³ Chương trình “Xuân Quê Hương”, “Hành trình nguồn cội”, Kiều bào tham dự các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ năm 2025.

⁴⁴ Đặc biệt là chuỗi sự kiện hoạt động ngoại giao văn hóa chào mừng 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng; đón tiếp 22 đoàn quốc tế (121 người) tham dự Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2025 và tổ chức 20 đoàn khách tham quan di sản Cát Bà và các di tích lịch sử của thành phố.

Phượng đỏ năm 2025; kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9, Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác Đảng, công tác xây dựng lực lượng, hậu cần, tài chính, cải cách hành chính, hoàn thành các kế hoạch đã đề ra, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và đối ngoại của thành phố.

Tình hình và kết quả công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội:

- Xảy ra 1.028 vụ phạm tội về trật tự xã hội, giảm 282 vụ tương đương 21,5% so với cùng kỳ năm 2024 (1.310 vụ); điều tra làm rõ 879/1.028 vụ (tương đương 85,5%), bắt giữ 1.451 đối tượng; điều tra làm rõ 92 vụ tương đương 98,2% số vụ án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng (102 vụ).

- Phát hiện, xử lý 361 vụ việc về kinh tế; 206 vụ việc vi phạm pháp luật về môi trường; bắt giữ 1.158 vụ, 2.314 đối tượng phạm tội về ma túy.

- Tội phạm sử dụng công nghệ cao phổ biến là hành vi lợi dụng các trang mạng xã hội, mạng viễn thông... để đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề, lừa đảo chiếm đoạt tài sản...

- Tình hình trật tự an toàn giao thông: Xảy ra 667 vụ tai nạn giao thông, làm chết 359 người, bị thương 449 người (so với cùng kỳ năm 2024: giảm 278 vụ, tăng 01 người chết, giảm 310 người bị thương).

- Tình hình cháy, nổ: Xảy ra 157 vụ cháy, làm 02 người chết, 03 người bị thương (so với cùng kỳ năm 2024: giảm 41 vụ, giảm 04 người chết, tăng 02 người bị thương).

8.5.2. Quốc phòng, quân sự địa phương

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; lực lượng, phương tiện sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự theo quy định; nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu đề xuất biện pháp xử lý các tình huống không đề bị động, bất ngờ.

Tổ chức lực lượng, phương tiện tuần tra, kiểm soát quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền; duy trì giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng; triển khai thực hiện kế hoạch cao điểm chống khai thác IUU, chống buôn lậu, gian lận thương mại trên biển.

Triển khai thực hiện các Quyết định của Bộ Quốc phòng về giải thể Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện, thành lập Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực; tổ chức bàn giao, sáp nhập Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng về Bộ Chỉ huy quân sự thành phố và xây dựng, điều chỉnh Quyết tâm tác chiến phòng

thủ, các kế hoạch sẵn sàng chiến đấu theo tổ chức biên chế, đơn vị hành chính mới thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

Chỉ đạo tổ chức tập huấn cán bộ, huấn luyện, diễn tập cho các đối tượng bảo đảm chặt chẽ, chất lượng, an toàn tuyệt đối. Tổ chức Chương trình duyệt đội ngũ, điều hành quân chúng chào mừng, kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng; cử 24 đồng chí tham gia điều binh kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước và 67 đồng chí tham gia điều binh kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2025, hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao; ban hành chỉ thị về tăng cường biện pháp nâng cao chất lượng và kế hoạch tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia công an nhân dân năm 2026. Quyết định tổ chức, biên chế, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ năm 2025; trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết Quy định chi tiết một số mức chi cho dân quân tự vệ và triển khai kế hoạch “Xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự, lực lượng dân quân cấp xã biên giới, ven biển, đảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”.

Tổ chức kiểm kê đất quốc phòng và lập kế hoạch thực hiện quy hoạch sử dụng đất quốc phòng giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Bảo đảm tiến độ, chất lượng thi công xây dựng 11 công trình chiến đấu, công trình phòng thủ. Bảo đảm công tác hậu cần, kỹ thuật, tài chính cho sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất. Tổ chức sơ kết phong trào thi đua “Ngành Hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy” lần thứ VI giai đoạn 2020 - 2025 và phối hợp phục vụ tốt Hội nghị sơ kết phong trào thi đua “Đơn vị nuôi quân giỏi, quản lý quân nhu tốt” toàn quân, giai đoạn 2020 - 2025.

II. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Các khó khăn, vướng mắc chung

- Chính sách áp thuế bổ sung của Hoa Kỳ đối với một số nhóm hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam đã và đang tác động mạnh đến hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Một số doanh nghiệp trong các khu công nghiệp mở rộng quy mô, bổ sung dây chuyền sản xuất nhưng gặp nhiều khó khăn trong tuyển dụng lao động có tay nghề cao và công nhân lành nghề. Tình trạng cạnh tranh lao động, biến động nhân sự giữa các doanh nghiệp diễn ra thường xuyên, gây tốn kém chi phí tuyển dụng, đào tạo và ảnh hưởng đến ổn định sản xuất.

- Giá nguyên liệu đầu vào biến động mạnh làm giá thành sản phẩm tăng cao, ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, nhiều đơn hàng bị gián đoạn khiến hoạt động sản xuất bị cầm chừng, không đạt hiệu quả như mong muốn.

- Tình trạng thiếu vật liệu san lấp, tăng giá vật liệu xây dựng đang ảnh hưởng đáng kể đến tiến độ thi công các công trình, dự án.

2. Các khó khăn, vướng mắc theo lĩnh vực

2.1. Trong lĩnh vực quản lý cụm công nghiệp:

- Hiện nay, hệ thống các quy định pháp luật về đầu tư và quản lý cụm công nghiệp (CCN) vẫn chưa đồng bộ, dẫn đến nhiều khó khăn trong quá trình triển khai và vận hành. Cụ thể, các quy định liên quan đến việc thành lập, chuyển giao và quản lý hạ tầng CCN còn chồng chéo (*theo quy định pháp luật về đầu tư phải làm thủ tục về chủ trương đầu tư đối với dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; pháp luật về quản lý, phát triển cụm công nghiệp thì quy định về thành lập cụm công nghiệp nhưng không quy định rõ thủ tục nào làm trước, thủ tục nào làm sau*), gây vướng mắc trong thực hiện.

- Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ chưa quy định cụ thể việc chuyển giao các công trình hạ tầng kỹ thuật CCN đã đầu tư từ ngân sách nhà nước sang cho các chủ đầu tư là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã, khiến nhiều CCN trước đây được đầu tư bằng ngân sách nhà nước không thể giao cho doanh nghiệp tiếp tục hoàn thiện hoặc nâng cấp hạ tầng, dẫn đến tình trạng xuống cấp, không đáp ứng nhu cầu sản xuất hiện đại. Điều này cũng gây khó khăn trong việc thu hút các nhà đầu tư mới.

2.2. Trong lĩnh vực quản lý, kinh doanh khai thác chợ:

Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ chưa quy định cụ thể cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ, dẫn đến dẫn đến thực trạng hiện nay việc xác định cơ quan chuyên môn quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh ở mỗi địa phương có sự khác nhau: một số địa phương giao cho Sở Tài chính, trong khi một số địa phương giao cho Sở Công Thương

Nghị định cũng chưa có hướng dẫn cụ thể về mô hình tổ chức tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trách nhiệm quản lý khi trực tiếp khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

2.3. Trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu:

- Theo quy định tại các Nghị định (Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Nghị định số 95/2021/NĐ-CP, Nghị định số 80/2023/NĐ-CP) về kinh doanh xăng dầu: cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định. Tuy nhiên, hiện nay Thông tư số 43/2014/TT-BTNMT ngày 29/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng đã bị bãi bỏ.

Vì vậy, không có đơn vị đào tạo, cấp Chứng chỉ Bảo vệ môi trường (do Sở TNMT trước đây cấp), dẫn tới không đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định về TTHC để nộp cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.

- Ngày 01/8/2025, Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 3717/QĐ-BQP Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng, trong đó công bố TTHC cấp xã: Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cơ sở kinh doanh xăng, dầu chỉ có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức nhỏ (dưới 200m³) trên đất liền, trên sông, trên biển. Tuy nhiên, tại Điều 1 Quyết định số 24/2025/QĐ-TTg ngày 16/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ đã bỏ cụm từ “chỉ có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức nhỏ”.

2.4. Trong lĩnh vực quản lý siêu thị, trung tâm thương mại:

Sau hơn 20 năm triển khai, nhiều quy định tại Quyết định số 1371/2004/QĐBTM ngày 24/9/2004 của Bộ trưởng Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) về việc ban hành Quy chế siêu thị, Trung tâm thương mại cần xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình mạng lưới hạ tầng thương mại hiện nay cũng như để thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước về thương mại trên địa bàn các tỉnh, thành phố. Trong khi đó, Bộ Công Thương chưa có quy định về trình tự, thành phần hồ sơ phân hạng và phê duyệt nội quy hoạt động của siêu thị, trung tâm thương mại.

2.5. Khó khăn vướng mắc khi thực hiện các thủ tục hải quan:

- Chính sách kiểm tra chuyên ngành còn phức tạp, một mặt hàng còn chịu sự quản lý của nhiều cơ quan.

- Khi thay đổi chính sách, các văn bản luật mới được ban hành, nhưng việc ban hành các văn bản hướng dẫn dưới luật chưa kịp thời. Vì vậy doanh nghiệp không cập nhật kịp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ dẫn đến khai báo sai và chậm trễ trong thông quan.

- Tỷ lệ kiểm tra chuyên ngành còn cao, nhất là với nhóm hàng nhập khẩu nông sản, thực phẩm, dược phẩm, kết quả kiểm tra phụ thuộc nhiều cơ quan dẫn đến kéo dài thời gian, làm tăng chi phí lưu kho lưu bãi cho doanh nghiệp.

2.6. Khó khăn, vướng mắc trong công tác lao động, việc làm:

Thành phố Hải Phòng còn thiếu lao động, nhất là trong các ngành điện, điện tử, da giày, may mặc và nhu cầu lớn về lao động kỹ thuật, chất lượng cao ở các lĩnh vực cơ khí, cảng biển – logistics, tài chính – ngân hàng, nhà hàng – khách sạn. Tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm vẫn cao so với vùng Đồng bằng Sông Hồng và bình quân cả nước.

Một số đơn vị, địa phương chưa chú trọng tuyên truyền pháp luật lao động, chưa quan tâm chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ; việc tổ chức Hội nghị người lao động còn chậm, thiếu phối hợp giữa các bên.

Dù số lượng thỏa ước lao động tập thể đã tăng, nhưng vẫn còn doanh nghiệp làm mang tính hình thức, người lao động chưa thực sự tham gia, nắm bắt và thương thảo các nội dung quan trọng.

2.7. Khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoáng sản:

Vướng mắc một số nội dung khi triển khai Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QHH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Hệ thống cơ sở dữ liệu địa chất và khoáng sản chưa được xây dựng đầy đủ, thiếu kết nối liên thông với các Sở, ngành và Trung ương.

Công dịch vụ công của Bộ Nông nghiệp và Môi trường chưa đồng bộ với Công dịch vụ công Quốc gia và chưa cấp tài khoản cho các đơn vị quản lý chuyên ngành cấp tỉnh, thành phố (được giao nhiệm vụ thực hiện) để triển khai việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính được phân cấp theo quy định. Do đó, chưa có hạ tầng để thực hiện, đồng thời gián đoạn cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện công bố thông tin, nộp hồ sơ thủ tục hành chính liên quan.

Một số văn bản lĩnh vực đề điều, phòng chống thiên tai của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) không còn phù hợp: Quyết định số 17/2002/QĐ-BNN ngày 12/3/2002 ban hành quy định quản lý và sử dụng vật tư dự trữ phòng chống lụt bão; Thông tư số 26/2009/TT-BNN ngày 11/5/2009 hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, nguồn kinh phí và chế độ thù lao đối với lực lượng quản lý đề nhân dân.

2.8. Khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực nhà ở xã hội:

Theo quy định tại Nghị định số 100/2024/NĐ-CP, lãi suất cho vay ưu đãi từ nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương hỗ trợ hàng năm thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội bằng lãi suất cho vay đối với hộ nghèo do Thủ tướng Chính phủ quy định trong từng thời kỳ (hiện nay là 6,6%/năm) là khá cao, khiến người dân khó tiếp cận.

Quy định hiện hành về mức thu nhập tối đa để được mua nhà ở xã hội (15 triệu đồng/tháng đối với người độc thân, 30 triệu đồng/tháng đối với hộ gia đình) chưa phù hợp với thực tế chi phí sinh hoạt tại đô thị lớn như Hải Phòng. Nhiều người lao động tại các khu công nghiệp có thu nhập vượt ngưỡng nhưng không đủ khả năng tích lũy để mua nhà.

Căn cứ khoản 2 Điều 83 Luật Nhà ở 2023 được hướng dẫn tại khoản 1, khoản 2 Điều 19 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội thì dự án

nhà ở thương mại tại các đô thị loại đặc biệt, loại I, loại II và loại III, Nhà đầu tư trúng đấu thầu có thể thực hiện đóng tiền tương đương giá trị quỹ đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật để xây dựng nhà ở xã hội và số tiền mà chủ đầu tư phải nộp thực hiện theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tính tại thời điểm đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

Việc xác định tiền sử dụng đất như trên đang có một số khó khăn, cụ thể:

+ Thứ nhất: Trong quyết định chủ trương đầu tư, dự án đã được xác định không dành quỹ đất ở để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, mà thay vào đó chủ đầu tư phải thực hiện nghĩa vụ nộp tiền tương đương với 20% diện tích đất ở. Do đó, trong Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, không xác định vị trí cụ thể phần diện tích 20% đất dành cho nhà ở xã hội, dẫn đến khó khăn trong công tác xác định giá đất cụ thể khi tính tiền sử dụng đất phải nộp. Để giải quyết vướng mắc này, thành phố Hải Phòng dự kiến áp dụng phương pháp tính tiền sử dụng đất bình quân, tức là chia trung bình trên toàn bộ dự án. Tuy nhiên, phương pháp này cần được xem xét kỹ lưỡng để đảm bảo tính minh bạch, công bằng và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, đồng thời không gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước cũng như nhà đầu tư.

+ Thứ hai: Thời điểm tính tiền sử dụng đất là sau khi dự án đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật nên có thể số tiền này lớn hơn nhiều so với thời điểm nhà đầu tư được giao đất, dẫn đến khó khăn hơn trong thu hút đầu tư, đồng thời gây khó khăn hơn cho công tác quản lý nhà nước trong việc phải xác định chính xác thời điểm tính tiền sử dụng đất, tránh tình trạng bỏ sót hoặc thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước.

2.9. Khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực Văn hóa, thể thao và du lịch:

- Sau sắp xếp, chưa có tiêu chí quy định cụ thể, ảnh hưởng đến công năng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế thể thao cơ sở.

- Việc thực hiện quy định chế độ, tài chính đối với các giải thi đấu thể dục thể thao các cấp hiện nay không còn phù hợp và rất thấp so với mặt bằng chung của nền kinh tế. Hiện nay, các địa phương vẫn đang áp dụng thực hiện chi theo Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao; Thông tư số 86/2018/TT-BTC ngày 18/9/2018 và Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, thể thao thành tích cao.

- Luật Du lịch năm 2017 chưa điều chỉnh loại hình du lịch farmstay (du lịch nông nghiệp); chưa bổ sung TTHC đối với việc công nhận xếp hạng lưu trú du lịch (homestay).

- Cơ quan quản lý nhà nước về du lịch ở các địa phương gặp khó khăn trong việc quản lý đối với cơ sở lưu trú như: không thông báo hoạt động, không báo cáo kết quả kinh doanh, do việc đăng ký xếp hạng đối với các cơ sở kinh doanh lưu trú là tự nguyện.

- Thời gian giải quyết các thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành; công nhận khu, điểm du lịch; cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch được theo ngày (bao gồm cả ngày nghỉ, lễ), không quy định theo ngày làm việc, gây khó khăn trong việc giải quyết các hồ sơ TTHC khi các tổ chức, cá nhân nộp vào thời gian nghỉ, lễ.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Quốc hội

- Sớm thông qua sửa đổi Luật Quy hoạch, trong đó đề nghị bổ sung quy định cho phép triển khai trước các dự án kết nối giữa các địa phương cũ nhưng chưa có trong Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt.

- Sửa đổi một số nội dung trong Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 cho phù hợp với tình hình mới.

- Sửa đổi Luật Du lịch:

+ Sửa đổi khoản 1 Điều 50 Luật Du lịch: Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch phải gửi hồ sơ đăng ký xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tổ chức thẩm định, xếp hạng cho cơ sở lưu trú du lịch.

+ Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 60, điểm c khoản 1 Điều 61, điểm b khoản 3 Điều 62, Điều 63 Luật Du lịch quy định thời hạn giải quyết các thủ tục hành chính từ “ngày” sang “ngày làm việc” để phù hợp với thực tế và đảm bảo thời hạn giải quyết các thủ tục theo quy định

+ Sửa đổi điểm d khoản 1 điều 60 Luật Du lịch: Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp trong thời hạn không quá 12 (mười hai) tháng kể từ ngày ký kết luận sức khỏe (*Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy định chi tiết về một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh*).

2. Đối với Chính phủ

- Hiện nay Quốc hội đã ban hành Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Luật số 68/2025/QH15) có hiệu lực từ ngày 01/8/2025. Chính phủ đã giao Bộ Tài chính hoàn thiện 03 Nghị định của Chính phủ: Nghị định về cơ cấu lại vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; Nghị định quy định một số nội dung về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Nghị định về giám sát, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, báo cáo và công khai thông tin trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Kiến nghị Chính phủ sớm ban hành các Nghị định nêu trên để có căn cứ pháp lý triển khai thực hiện.

- Sớm có cơ chế chính sách cho phép mở rộng quy hoạch, tăng sản lượng khai thác khoáng sản (cát, đá, vật liệu xây dựng khác) tại các địa phương có trữ lượng lớn (như Quảng Ninh, Bắc Ninh...) để bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng, góp phần bình ổn giá và giảm chi phí đầu tư.

- Về lĩnh vực nhà ở xã hội: Quy định về thu nhập để được mua NOXH là không quá 15 triệu đồng với người độc thân, không quá 30 triệu đồng đối với người đã có vợ hoặc chồng. Thực tế tại Hải Phòng, mức thu nhập nêu trên sau khi trang trải cuộc sống, hộ gia đình phải mất rất nhiều năm mới tích lũy được đủ tiền mua NOXH. Ngoài ra, đa số các đối tượng là công nhân, chuyên gia trong các khu công nghiệp có mức lương trên 15 triệu đồng sẽ không được hưởng chính sách về NOXH.

Tại hội nghị trực tuyến với Chính phủ, Thành phố Hải Phòng đã báo cáo đề xuất cần điều chỉnh quy định này để nới rộng điều kiện về thu nhập. Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Xây dựng nghiên cứu điều chỉnh quy định này. Hiện nay, Bộ Xây dựng đang dự thảo sửa đổi Nghị định, trong đó, quy định tăng mức thu nhập lên không quá 20 triệu đồng với người độc thân, không quá 40 triệu đồng đối với người đã có vợ hoặc chồng.

Tuy nhiên, mức thu nhập, mức sống giữa các địa phương là đô thị, thành phố và khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu vùng xa là khác nhau. Do vậy, việc quy định cùng một điều kiện về thu nhập là chưa hợp lý. Thành phố Hải Phòng đề xuất giao cho địa phương tự quy định như điều kiện về nhà ở hoặc có thể quy định thêm hệ số “K” khi tính thu nhập đối với một số địa phương là thành phố trực thuộc trung ương.

- Về dự án giải phóng mặt bằng phục vụ tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng (*có chiều dài đi qua địa bàn thành phố Hải Phòng mới là 109,96 km, trong đó tuyến chính là 89,96 km, tuyến nhánh là 20 km*). Hải Phòng đã hoàn thành đo đạc, xác định xong nguồn gốc đất, cắm cọc tạm thời hướng tuyến để quản lý.

Đề nghị Chính phủ chỉ đạo sớm bàn giao chính thức ranh giới giải phóng mặt bằng; Hải Phòng cam kết giải phóng mặt bằng xong trong tháng 11/2025, đáp ứng kế hoạch khởi công dự kiến vào ngày 19/12/2025.

- Có chủ trương điều chỉnh, bổ sung quy định về thời gian thực hiện hợp đồng cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích trong Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ tối thiểu từ 03 năm trở lên, để công tác cung cấp sản phẩm dịch vụ công lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật được đảm bảo ổn định, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, đảm bảo cảnh quan, mỹ quan thành phố, đủ thời gian để doanh nghiệp đầu tư máy móc thiết bị cải tiến kỹ thuật bảo trì.

- Sớm ban hành quy định về thành lập, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã để có căn cứ pháp lý triển khai các nội dung liên quan đến

thành lập mới đơn vị sự nghiệp cấp xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (thay thế Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP).

- Ban hành Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; bổ sung chế tài xử phạt hành vi lấn, chiếm biển; vi phạm quyền tiếp cận của người dân với biển ngoài các hành vi đã được quy định tại các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính có liên quan về lĩnh vực biển, đảo.

- Ban hành Nghị định quy định về bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các công trình trên biển để phục vụ các dự án phát triển kinh tế - xã hội phải giao khu vực biển, đảm bảo quyền lợi đồng thời nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển.

- Sớm nghiên cứu ban hành nghị định thay thế Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu.

- Chỉ đạo các Bộ, ban, ngành liên quan nghiên cứu ban hành quy định tiêu chí về thiết chế thể thao đối với các xã, phường sau sáp nhập.

3. Đối với các Bộ, ngành

3.1. Đề nghị Bộ Công Thương:

- Tham mưu Chính phủ sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP theo hướng linh hoạt hơn về quy định tỷ lệ lấp đầy, phù hợp với mô hình hành chính 2 cấp và điều kiện thực tế của từng địa phương. Đồng thời, ban hành hướng dẫn cụ thể về việc thành lập các cụm công nghiệp hình thành trước Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý cho vận hành, nâng cấp; xây dựng quy định chi tiết về chuyển giao hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp đã đầu tư từ ngân sách nhà nước sang doanh nghiệp, hợp tác xã. Ngoài ra, cần có cơ chế hỗ trợ tài chính hoặc ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp nhỏ lẻ di dời vào cụm công nghiệp.

- Trình Chính phủ ban hành nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các nghị định hiện hành, nhằm thống nhất quy định về thẩm quyền đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại tại các địa phương.

- Tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu, trong đó: bãi bỏ yêu cầu chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong hồ sơ cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu; quy định rõ điều kiện, hồ sơ đối với cửa hàng xăng dầu trên mặt nước; nâng mức dung tích của cửa hàng cấp 1 phù hợp với thực tế; đồng thời bổ sung quy định về thời hạn Giấy chứng nhận trong một số trường hợp đặc biệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định (ví dụ trường hợp thời gian thuê đất còn dưới 5 năm).

- Hướng dẫn cụ thể mô hình tổ chức giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trách nhiệm quản lý khi trực tiếp khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

- Hướng dẫn, hỗ trợ cơ quan quản lý địa phương trong công tác quản lý, giám sát, thống kê hoạt động thương mại điện tử thông qua các phương tiện điện tử hoặc kênh thông kê chuyên ngành.

- Hướng dẫn cụ thể thành phần hồ sơ và quy trình thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh. Đồng thời, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 38 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP theo hướng quy định “bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định kỹ thuật an toàn lao động bồn chứa (nếu có)”, để phù hợp hơn với thực tiễn.

- Sớm ban hành văn bản thay thế Quyết định số 1371/2004/QĐ-BTM để phù hợp với thực tiễn phát triển mạng lưới thương mại hiện nay, cập nhật các quy chuẩn, tiêu chuẩn mới về mô hình siêu thị, trung tâm thương mại, đảm bảo yếu tố công nghệ, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, quản lý vận hành hiện đại. 1 Theo quy định là từ 100-200 m³ (cửa hàng mặt nước cấp 1). Tuy nhiên, thực tế có nhiều cửa hàng xăng, dầu trên mặt nước có quy mô trên 200m³ . 4 Đồng thời, cần sớm ban hành hướng dẫn cụ thể về trình tự, hồ sơ phân hạng và phê duyệt nội quy hoạt động của siêu thị, trung tâm thương mại.

3.2. Đề nghị Bộ Tài chính:

- Nghiên cứu, trình Chính phủ ban hành một nghị định riêng về quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, thay thế quy định tại Chương IV của Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và các nghị định có liên quan, tương tự như các lĩnh vực tài sản công khác (giao thông, thủy lợi, cấp nước sạch...) đã được ban hành nghị định riêng để quản lý.

- Chủ trì cùng các Bộ, ngành liên quan ban hành Văn bản hướng dẫn trình tự, thủ tục khi thực hiện chuyển đổi công năng các trụ sở dôi dư sau sáp nhập, trong đó, nêu cụ thể việc chuyển đổi công năng trụ sở được thực hiện trước hay sau khi điều chỉnh quy hoạch của thành phố. Sớm cho phép và có hướng dẫn các địa phương kết nối liên thông xử lý hồ sơ đối với các thủ tục đăng ký hộ kinh doanh cấp xã.

- Sửa đổi, thay thế Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, thể thao thành tích cao.

3.3. Đề nghị Bộ Xây dựng: Cho ý kiến về phương pháp tính tiền sử dụng đất bình quân (chia trung bình toàn dự án) theo đề xuất của thành phố Hải Phòng đối với phần diện tích 20% đất Nhà ở xã hội phải tính tiền tương đương nêu trên; thời điểm tính tiền sử dụng đất cùng thời điểm tính giá đất để lựa chọn hoặc thời điểm giao đất cho Chủ đầu tư Dự án, trong đó đã bao gồm tiền hạ tầng kỹ thuật (theo tính toán).

3.4 Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

- Xem xét điều chỉnh, thay thế:

+ Quyết định số 17/2002/QĐ-BNN ngày 12/3/2002 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định quản lý và sử dụng vật tư dự trữ phòng chống lụt bão;

+ Thông tư số 26/2009/TT-BNN ngày 11/5/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, nguồn kinh phí và chế độ thù lao đối với lực lượng quản lý đề nhân dân.

- Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, vật tư, vật liệu mới thay thế các loại vật tư, phương tiện, máy móc thiết bị đã cũ, lạc hậu (tre cây, rong rêu, rơm rạ; sào sắt, quang gánh sắt; đầm gang....); Sớm rà soát, hoàn thiện, đồng bộ các cơ chế, chính sách về nông nghiệp, môi trường, tài nguyên đất, nước, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Thiết lập cơ sở dữ liệu quốc gia về địa chất và khoáng sản, cho phép địa phương được truy cập, cập nhật, khai thác, nhằm quản lý minh bạch, tránh thất thoát tài nguyên.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn, sổ tay hỏi - đáp về Luật Địa chất và Khoáng sản, phát hành rộng rãi cho địa phương và doanh nghiệp.

- Ban hành Thông tư quy định, hướng dẫn việc kiểm tra, giám sát trong quá trình nhận chìm ở biển.

- Hướng dẫn các địa phương xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về phí và lệ phí trong việc các bên liên quan được hưởng các lợi ích từ khu bảo tồn biển, các quy định hỗ trợ người dân trong khu bảo tồn biển chuyển đổi sinh kế và cơ chế phối hợp giữa các bộ, ban, ngành trong việc xây dựng, vận hành khu bảo tồn biển.

- Hướng dẫn thành phố Hải Phòng thực hiện và trình phê duyệt điều chỉnh đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm để phù hợp với hiện trạng thực tế, công bố đường triều trung bình kiệt đối với một số đảo đông dân (như đảo Cát Bà, Bạch Long Vĩ).

- Xây dựng, hoàn thiện, cập nhật và kết nối hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo quốc gia.

- Sớm có hướng dẫn để thực hiện phân vùng sử dụng không gian biển của các địa phương để triển khai quy hoạch không gian biển quốc gia và quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Rà soát, cập nhật công dịch vụ công của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đồng bộ với Công dịch vụ công Quốc gia; cấp tài khoản cho các đơn vị quản lý

chuyên ngành cấp tỉnh, thành phố (được giao nhiệm vụ thực hiện) để triển khai việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính được phân cấp theo quy định.

3.5. Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao.

- Nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh loại hình du lịch farmstay (du lịch nông nghiệp); bổ sung TTHC đối với việc công nhận xếp hạng lưu trú du lịch (homestay).

3.6. Đề nghị Bộ Quốc phòng: Sớm sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3717/QĐBQP ngày 1/8/2025 về công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu để phù hợp với Quyết định số 24/2025/QĐ-TTg ngày 16/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ (theo hướng công bố TTHC phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cơ sở kinh doanh xăng dầu cho tất cả các cửa hàng kinh doanh xăng dầu).

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2025 và một số khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư, ngân sách năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố trân trọng báo cáo Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND cấp xã;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Lưu VT, N.V.Kỳ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Anh Quân